|  |
| --- |
| **Phụ lục 01** |
| **TIẾP THU Ý KIẾN THẨM TRA CỦA CÁC BAN HĐND TỈNH VỀ CÁC NỘI DUNG TRÌNH KỲ HỌP THỨ 12**  *(Kèm theo Báo cáo số 112 /BC-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)* |

| **STT** | **Ý KIẾN THẨM TRA CỦA CÁC BAN HĐND TỈNH** | **Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH** |
| --- | --- | --- |
| **I** | **Ý KIẾN CỦA BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH** |  |
| **1** | **Về chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công** |  |
| 1.1 | Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án: Rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2021-2025[[1]](#footnote-1) |  |
|  | - Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là "Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh".  - Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh Kon Tum, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản "2" Điều 2 thành khoản "3".  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết. |
| 1.2 | Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án: Ðầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 676 nối huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum với các huyện Sơn Tây, Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi[[2]](#footnote-2) |  |
|  | - Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo chủ đầu tư và các Sở ngành liên quan phối hợp với các cơ quan, đơn vị tỉnh Quảng Ngãi trong việc thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải của hai tỉnh đảm bảo được tính kết nối liên kết vùng, phát huy hiệu quả đầu tư. Trong giai đoạn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, cần rà soát, tính toán chi tiết các hạng mục công trình, lập tổng mức đầu tư cho phù hợp, tránh nợ đọng XDCB.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Đề nghị bổ sung vào Điều 1 cơ quan quản lý dự án là "Ban quản lý các dự án 98".  + Biên tập lại khoản 5 Điều 1 là: “5. Nguồn vốn thực hiện dự án: Nguồn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025 bố trí cho các dự án trọng điểm, dự án có tính liên kết vùng và các nguồn vốn hợp pháp khác.”  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Ban quản lý các dự án 98 chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Ðầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 676 nối huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum với các huyện Sơn Tây, Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản "2" Điều 2 thành khoản "3".  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | - Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo chủ đầu tư và các Sở ngành liên quan phối hợp với các cơ quan, đơn vị tỉnh Quảng Ngãi trong việc thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải của hai tỉnh đảm bảo được tính kết nối liên kết vùng, phát huy hiệu quả đầu tư. Trong giai đoạn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, cần rà soát, tính toán chi tiết các hạng mục công trình, lập tổng mức đầu tư cho phù hợp, tránh nợ đọng XDCB.  - Đối với dự thảo Nghị quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.3 | Dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Kho lưu trữ chuyên dụng tỉnh Kon Tum[[3]](#footnote-3) |  |
|  | - Về nguồn vốn đầu tư: Đề nghị ghi cụ thể nguồn vốn([[4]](#footnote-4)) để làm cơ sở bố trí danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 trình cấp thẩm quyền phê duyệt.  - Đề nghị bổ sung nội dung: “Các nội dung khác thực hiện Thông báo số 01/TB-HĐND ngày 15/01/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh”. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết như sau:  - Về nguồn vốn đầu tư: Biên tập lại thành “*Nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 (Nguồn xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước) và các nguồn vốn hợp pháp khác.*”  - Bổ sung nội dung “Các nội dung khác thực hiện Thông báo số 01/TB-HĐND ngày 15/01/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh” tại Điều 1 của dự thảo Nghị quyết. |
| 1.4 | Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, sửa chữa và bổ sung trang thiết bị Sân vận động tỉnh Kon Tum[[5]](#footnote-5) |  |
|  | - Về nguồn vốn thực hiện dự án: Đề nghị ghi cụ thể nguồn vốn để làm cơ sở bố trí danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 trình cấp thẩm quyền phê duyệt.  - Bổ sung thêm khoản 2 Điều 2 là: “2. Sở Văn hóa, Thể thao và du lịch chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Cải tạo, sửa chữa và bổ sung trang thiết bị Sân vận động tỉnh trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản “2” Điều 2 thành khoản “3”.  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết như sau:  - Về nguồn vốn đầu tư: Biên tập lại thành “*Nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 (Nguồn xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước)*”.  - Bổ sung và biên tập lại Điều 2 của dự thảo Nghị quyết như đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.5 | Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở ban ngành và các hạng mục phụ trợ[[6]](#footnote-6) |  |
|  | - Bổ sung cơ quan quản lý dự án là "Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh" vào tên của Điều 1.  - Về nguồn vốn thực hiện dự án: Đề nghị ghi cụ thể nguồn vốn([[7]](#footnote-7)) để làm cơ sở bố trí danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 trình cấp thẩm quyền phê duyệt.  - Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở ban ngành và các hạng mục phụ trợ, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  - Biên tập lại khoản "2" Điều 2 thành khoản "3".  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết, cụ thể:  - Về nguồn vốn đầu tư: Biên tập thành "*Nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 (Nguồn xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước) và các nguồn vốn hợp pháp khác*".  - Đối với dự thảo Nghị quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.6 | Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông từ cầu Drai đến đường Tuần tra biên giới tại khu vực Hồ Le (Đoạn Km7+316,41 - Km12+482,07)[[8]](#footnote-8) |  |
|  | - Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là "Ủy ban nhân dân huyện Ia H’Drai".  - Về nguồn vốn thực hiện dự án: Đề nghị ghi cụ thể nguồn vốn để làm cơ sở bố trí danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 trình cấp thẩm quyền phê duyệt.  - Bổ sung thêm khoản 2 Điều 2 là: “2. Ủy ban nhân dân huyện Ia H’Drai chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Đường giao thông từ cầu Drai đến đường Tuần tra biên giới tại khu vực Hồ Le (Đoạn Km7+316,41 - Km12+482,07), trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  - Biên tập lại khoản "2" Điều 2 thành khoản "3".  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết, cụ thể:  - Về nguồn vốn đầu tư: Biên tập thành "*Nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 (Nguồn xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước)."*  - Đối với dự thảo Nghị quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.7 | Dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ giãn dân tại làng Xộp, xã Mô Rai, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum[[9]](#footnote-9) |  |
|  | - Phần căn cứ pháp lý, bỏ: “*Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ giãn dân tại làng Xộp, xã Mô Rai, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum;*”.  - Về cơ cấu nguồn vốn, phần ngân sách tỉnh biên tập lại là: “Ngân sách tỉnh *(nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2019, 2020 (nếu có) và nguồn cân đối ngân sách địa phương trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025)*: 35.000 triệu đồng.”  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết. |
| 1.8 | Dự thảo Nghị quyết về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án  Đầu tư cơ sở hạ tầng Vườn quốc gia Chư Mom Ray[[10]](#footnote-10) |  |
|  | Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết. |
| 1.9 | Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Sửa chữa, nâng cấp Hệ thống tưới Hồ chứa Đăk Car và Đập Đăk Sia II, huyện Sa Thầy[[11]](#footnote-11) |  |
|  | - Trong giai đoạn lập báo cáo nghiên cứu khả thi Hồ chứa Đăk Car (nâng cấp từ Đập lên Hồ chứa) đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo chủ đầu tư tính toán cụ thể mực nước dâng của hồ tránh ngập rừng vùng đệm của Vườn Quốc gia Chư Mom Ray gần khu vực dự án. Đối với đập Đăk Sia II khi nâng cao ngưỡng tràn 1,0 m cần xem xét ảnh hưởng đến các công trình hạ tầng kỹ thuật phía thượng lưu của khu vực dự án.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là "Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn".  + Bổ sung thêm khoản 2 Điều 2 là: “2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Sửa chữa, nâng cấp Hệ thống tưới Hồ chứa Đăk Car và Đập Đăk Sia II, huyện Sa Thầy, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản "2" Điều 2 thành khoản "3".  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | - Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (chủ đầu tư) tính toán cụ thể mực nước dâng của hồ tránh ngập rừng vùng đệm của Vườn Quốc gia Chư Mom Ray gần khu vực dự án; Đối với đập Đăk Sia II khi nâng cao ngưỡng tràn 1,0 m cần xem xét ảnh hưởng đến các công trình hạ tầng kỹ thuật phía thượng lưu của khu vực dự án. Đồng thời, đã hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết. |
| 1.10 | Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Đường từ Trung tâm thị trấn Đăk Glei đến trung tâm xã Xốp, huyện Đăk Glei[[12]](#footnote-12) |  |
|  | - Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Đăk glei bổ sung nguồn vốn ngân sách huyện đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện để làm cơ triển khai thực hiện; rà soát, điều chỉnh bổ sung nội dung qui hoạch liên quan cho phù hợp. Quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế lập dự toán đề nghị cơ quan quản lý dự án tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về xây dựng, điều kiện thực tế, đảm bảo mục tiêu đầu tư, tiết kiệm, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Phần căn cứ: Bổ sung “*Thực hiện Công văn 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025;*”  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là "Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei".  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Đường từ Trung tâm thị trấn Đăk Glei đến trung tâm xã Xốp, huyện Đăk Glei, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  - Biên tập lại khoản "2" Điều 2 thành khoản "3".  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | - Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Đăk glei bổ sung nguồn vốn ngân sách huyện đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện để làm cơ triển khai thực hiện; rà soát, điều chỉnh bổ sung nội dung qui hoạch liên quan cho phù hợp. Quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế lập dự toán, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về xây dựng, điều kiện thực tế, đảm bảo mục tiêu đầu tư, tiết kiệm, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản.  - Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết. |
| 1.11 | Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông từ Trung tâm xã Ia Đal đến tiếp giáp Dự án đường từ cầu Drai đến đường Tuần tra biên giới tại khu vực Hồ Le[[13]](#footnote-13) |  |
|  | - Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Ia H’Drai bổ sung nguồn vốn ngân sách huyện đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện để làm cơ triển khai thực hiện. Quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế lập dự toán đề nghị cơ quan quản lý dự án tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về xây dựng, điều kiện thực tế, đảm bảo mục tiêu đầu tư, tiết kiệm, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản.  - Về dự thảo Nghị quyết:  - Về tiến độ thực hiện dự án: Trên cơ sở Nghị quyết 69/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh, đề nghị cơ quan trình rà soát khả năng cân đối vốn để xác định thời gian thực hiện dự án cho phù hợp.  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là "Ủy ban nhân dân huyện Ia H’Drai".  + Bổ sung thêm khoản 2 Điều 2 là: “2. Ủy ban nhân dân huyện Ia H’Drai chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Đường giao thông từ Trung tâm xã Ia Đal đến tiếp giáp Dự án đường từ cầu Drai đến trường Tuần tra biên giới tại khu vực Hồ Le, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản "2" Điều 2 thành khoản "3".  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | - Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Ia H’Drai bổ sung nguồn vốn ngân sách huyện đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện để làm cơ triển khai thực hiện. Quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế lập dự toán, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về xây dựng, điều kiện thực tế, đảm bảo mục tiêu đầu tư, tiết kiệm, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản. Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết như sau:  + Về tiến độ thực hiện dự án: Từ năm 2022.  + Bổ sung và biên tập lại dự thảo Nghị quyết như đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.12 | Dự thảo nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư hệ thống thiết bị xe truyền hình lưu động tiêu chuẩn HD[[14]](#footnote-14) |  |
|  | - Về nguồn vốn thực hiện dự án: Đề nghị ghi cụ thể nguồn vốn để làm cơ sở ghi vốn bố trí cho dự án trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 trình cấp thẩm quyền phê duyệt.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là "Đài Phát thanh - Truyền hình Kon Tum".  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Đài Phát thanh - Truyền hình Kon Tum chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Đầu tư hệ thống thiết bị xe truyền hình lưu động tiêu chuẩn HD, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản "2" Điều 2 thành khoản "3".  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết như sau:  - Về nguồn vốn đầu tư: Biên tập lại thành “*Nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 (Nguồn xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước)*”.  - Bổ sung và biên tập lại dự thảo Nghị quyết như đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.13 | Dự thảo nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư hệ thống trang âm, thiết bị phim trường văn nghệ[[15]](#footnote-15) |  |
|  | - Về nguồn vốn thực hiện dự án: Đề nghị ghi cụ thể nguồn vốn để làm cơ sở ghi vốn bố trí cho dự án trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 trình cấp thẩm quyền phê duyệt.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là "Đài Phát thanh - Truyền hình Kon Tum".  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Đài Phát thanh - Truyền hình Kon Tum chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Đầu tư hệ thống trang âm, thiết bị phim trường văn nghệ, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản "2" Điều 2 thành khoản "3".  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết như sau:  - Về nguồn vốn đầu tư: Biên tập lại thành “*Nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 (Nguồn xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước)*”.  - Bổ sung và biên tập lại dự thảo Nghị quyết như đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.14 | Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Cầu 16/5 thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei[[16]](#footnote-16) |  |
|  | - Về tiến độ thực hiện dự án: Trên cơ sở Nghị quyết 69/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh, đề nghị cơ quan trình rà soát khả năng cân đối vốn để xác định thời gian thực hiện dự án cho phù hợp.  - Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei bổ sung các nguồn vốn đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện để làm cơ triển khai thực hiện; rà soát, điều chỉnh bổ sung nội dung qui hoạch có liên quan cho phù hợp. Quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế lập dự toán đề nghị cơ quan quản lý dự án tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về xây dựng, điều kiện thực tế, đảm bảo mục tiêu đầu tư, tiết kiệm, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là "Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei".  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Cầu 16/5 thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  - Biên tập lại khoản "2" Điều 2 thành khoản "3".  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | - Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei bổ sung các nguồn vốn đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện để làm cơ triển khai thực hiện; rà soát, điều chỉnh bổ sung nội dung qui hoạch có liên quan cho phù hợp. Quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế lập dự toán, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về xây dựng, điều kiện thực tế, đảm bảo mục tiêu đầu tư, tiết kiệm, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản.  - Đồng thời, hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết như sau:  + Về tiến độ thực hiện dự án: Từ năm 2022.  + Bổ sung và biên tập lại dự thảo Nghị quyết như đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.15 | Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 51, (đường liên xã Kon Đào -Văn Lem)[[17]](#footnote-17) |  |
|  | - Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là "Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô".  - Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 51 *(đường liên xã Kon Đào - Văn Lem*), trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  - Biên tập lại khoản "2" Điều 2 thành khoản "3".  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết. |
| 1.16 | Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lở sông Đăk Tờ Kan (đoạn cầu 42), huyện Đăk Tô[[18]](#footnote-18)  - Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô bổ sung nguồn vốn ngân sách huyện đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện để làm cơ triển khai thực hiện. Trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi cần rà soát, kế thừa số liệu của dự án Kè chống sạt lở bờ hai bên đầu Cầu 42 và bên phía bờ đông sông Đăk Tờ Kan đoạn từ Cầu 42 đến suối Hồ Sen đã được triển khai thực hiện trước đây; loại trừ các hạng mục đã được đầu tư bằng nguồn vốn khác, tránh trùng lắp.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Phần căn cứ: Bổ sung “*Thực hiện Công văn 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025;*”  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là "Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô".  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Kè chống sạt lở sông Đăk Tờ Kan (đoạn cầu 42) huyện Đăk Tô, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản "2" Điều 2 thành khoản "3".  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | - Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô bổ sung nguồn vốn ngân sách huyện đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện để làm cơ triển khai thực hiện. Đồng thời, trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi sẽ rà soát, kế thừa số liệu của dự án Kè chống sạt lở bờ hai bên đầu Cầu 42 và bên phía bờ đông sông Đăk Tờ Kan đoạn từ Cầu 42 đến suối Hồ Sen đã được triển khai thực hiện trước đây; loại trừ các hạng mục đã được đầu tư bằng nguồn vốn khác, tránh trùng lắp.  - Về dự thảo Nghị quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết. |
| 1.17 | Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Xây mới 04 hồ chứa nước phòng cháy chữa cháy Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh[[19]](#footnote-19) |  |
|  | - Về nguồn vốn thực hiện dự án: Đề nghị ghi cụ thể nguồn vốn để làm cơ sở ghi vốn bố trí cho dự án trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 trình cấp thẩm quyền phê duyệt.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là "Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh".  + Bổ sung thêm khoản 2 Điều 2 là: “2. Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Xây mới 04 hồ chứa nước phòng cháy chữa cháy Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản "2" Điều 2 thành khoản "3".  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết như sau:  - Về nguồn vốn đầu tư: Biên tập lại thành “*Nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 (Nguồn xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước)*”.  - Bổ sung và biên tập lại dự thảo Nghị quyết như đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.18 | Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Cơ sở huấn luyện dự bị động viên/Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Kon Tum[[20]](#footnote-20) |  |
|  | - Về nguồn vốn thực hiện dự án: Đề nghị ghi cụ thể nguồn vốn để làm cơ sở ghi vốn bố trí cho dự án trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 trình cấp thẩm quyền phê duyệt.  - Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo chủ đầu tư rà soát các hạng mục đã đầu tư, quyết toán dự án hoàn thành theo quy định, tránh trùng lắp, gây lãng phí.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Phần căn cứ: Bổ sung “*Thực hiện Công văn 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025;*”  + Bổ sung thêm cơ quan quản lý dự án là "Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh" vào tên của Điều 1.  + Bổ sung thêm khoản 2 Điều 2 là: “2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Cơ sở huấn luyện dự bị động viên/Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Kon Tum, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản "2" Điều 2 thành khoản "3".  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh rà soát các hạng mục đã đầu tư, quyết toán dự án hoàn thành theo quy định để tránh trùng lắp, gây lãng phí. Đồng thời hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết như sau:  - Về nguồn vốn đầu tư: Biên tập lại thành “*Nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 (Nguồn xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước) và các nguồn vốn hợp pháp khác*”.  - Bổ sung và biên tập lại dự thảo Nghị quyết như đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.19 | Dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng cầu và đường hai đầu cầu từ bến du lịch xã Ia Chim, thành phố Kon Tum (Tỉnh lộ 671) đến đường giao thông kết nối với Tỉnh lộ 675A xã Ya Ly, huyện Sa Thầy[[21]](#footnote-21) |  |
|  | - Đề nghị cơ quan quản lý dự án trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế lập dự toán tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về xây dựng, điều kiện thực tế, đảm bảo mục tiêu đầu tư, tiết kiệm, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Phần căn cứ: Bổ sung “*Thực hiện Công văn 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025;*”  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là “Sở giao thông vận tải tỉnh Kon Tum”.  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Sở giao thông vận tải tỉnh Kon Tum chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Xây dựng cầu và đường hai đầu cầu từ bến du lịch xã Ia Chim, thành phố Kon Tum (Tỉnh lộ 671) đến đường giao thông kết nối với Tỉnh lộ 675A xã Ya Ly huyện Sa Thầy, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  - Biên tập lại khoản “2” Điều 2 thành khoản “3”.  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Giao thông vận tải trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế lập dự toán tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về xây dựng, điều kiện thực tế, đảm bảo mục tiêu đầu tư, tiết kiệm, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản. Đồng thời, đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.20 | Dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp mở rộng Tỉnh lộ 671 đoạn từ Km49+500 - Km52 (giao đường Hồ Chí Minh)[[22]](#footnote-22) |  |
|  | - Đề nghị cơ quan quản lý dự án trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế lập dự toán tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về xây dựng, điều kiện thực tế, đảm bảo mục tiêu đầu tư, tiết kiệm, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Phần căn cứ: Bổ sung “*Thực hiện Công văn 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025;*”  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là “Sở Giao thông vận tải tỉnh Kon Tum”.  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Sở giao thông vận tải tỉnh Kon Tum chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Nâng cấp mở rộng Tỉnh lộ 671 đoạn từ Km49+500 - Km52 (giao với đường Hồ Chí Minh), trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  - Biên tập lại khoản “2” Điều 2 thành khoản “3”.  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Giao thông vận tải trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế lập dự toán tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về xây dựng, điều kiện thực tế, đảm bảo mục tiêu đầu tư, tiết kiệm, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản. Đồng thời, đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.21 | Dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 671 đoạn từ Km0 - Km17+00; Km42+400 - Km49+500[[23]](#footnote-23) |  |
|  | - Đề nghị cơ quan quản lý dự án trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế lập dự toán tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về xây dựng, điều kiện thực tế, đảm bảo mục tiêu đầu tư, tiết kiệm, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Phần căn cứ: Bổ sung “*Thực hiện Công văn 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025;*”  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là “Sở giao thông vận tải tỉnh Kon Tum”.  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Sở giao thông vận tải tỉnh Kon Tum chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án: Dự án: Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 671 đoạn từ Km0 -Km17+00; Km42+400 - Km49+500, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  - Biên tập lại khoản “2” Điều 2 thành khoản “3”.  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Giao thông vận tải trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế lập dự toán tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về xây dựng, điều kiện thực tế, đảm bảo mục tiêu đầu tư, tiết kiệm, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản. Đồng thời, đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.22 | Dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường từ Quốc lộ 24 đi Tỉnh lộ 675[[24]](#footnote-24) |  |
|  | - Đề nghị cơ quan quản lý dự án trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế lập dự toán tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về xây dựng, điều kiện thực tế, đảm bảo mục tiêu đầu tư, tiết kiệm, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Phần căn cứ: Bổ sung “*Thực hiện Công văn 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025;*”  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là “Sở giao thông vận tải tỉnh Kon Tum”.  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Sở giao thông vận tải tỉnh Kon Tum chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường từ Quốc lộ 24 đi Tỉnh lộ 675, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  - Biên tập lại khoản “2” Điều 2 thành khoản “3”.  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Giao thông vận tải trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế lập dự toán tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về xây dựng, điều kiện thực tế, đảm bảo mục tiêu đầu tư, tiết kiệm, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản. Đồng thời, đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.23 | Dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 675 đoạn từ Km0 - Km24[[25]](#footnote-25) |  |
|  | - Đề nghị cơ quan quản lý dự án trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế lập dự toán tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về xây dựng, điều kiện thực tế, đảm bảo mục tiêu đầu tư, tiết kiệm, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Phần căn cứ: Bổ sung “*Thực hiện Công văn 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025;*”  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là “Sở giao thông vận tải tỉnh Kon Tum”.  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Sở giao thông vận tải tỉnh Kon Tum chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án: Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 675 đoạn từ Km0 - Km24, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  - Biên tập lại khoản “2” Điều 2 thành khoản “3”.  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Giao thông vận tải trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế lập dự toán tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về xây dựng, điều kiện thực tế, đảm bảo mục tiêu đầu tư, tiết kiệm, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản. Đồng thời, đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.24 | Dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025[[26]](#footnote-26) |  |
|  | - Bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng chính phủ([[27]](#footnote-27)), các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kon Tum([[28]](#footnote-28)) về phát triển rừng giai đoạn 2021-2025 để xây dựng các chỉ tiêu, qui mô đầu tư... trong dự án, xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng bố trí nguồn vốn.  - Báo cáo rõ cơ sở đề xuất chỉ thực hiện 04 mô hình trồng dược liệu dưới tán rừng trong dự án, ghi rõ tên các mô hình; rà soát, biên tập lại chỉ tiêu trồng cây phân tán.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Phần căn cứ: Bổ sung “*Thực hiện Công văn 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025;*”  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là “Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn”.  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án: Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  - Biên tập lại khoản “2” Điều 2 thành khoản “3”.  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | - Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông nghiệp bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng chính phủ([[29]](#footnote-29)), các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kon Tum([[30]](#footnote-30)) về phát triển rừng giai đoạn 2021-2025 để xây dựng các chỉ tiêu, qui mô đầu tư... trong dự án, xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng bố trí nguồn vốn.  - Việc đưa vào quy mô đầu tư dự án 04 mô hình dược liệu là trên có sở đề xuất của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông, Tu Mơ Rông và Đăk Glei *(trong đó: huyện Kon Plông đề xuất 02 mô hình, huyện Tu Mơ Rông đề xuất 01 mô hình, huyện Đăk Glei đề xuất 01 mô hình)*. Thực tế các loài dược liệu: Sâm Ngọc Linh, Đảng sâm, Lan Kim tuyến đã được trồng trong môi trường rừng tự nhiên. Tuy nhiên tình trạng chặt, phát cây rừng tái sinh quá mức về lâu dài sẽ dẫn đến mất rừng. Việc xây dựng mô hình trồng mới không tác động đấy cây rừng tự nhiên sẽ là hướng đi bền vững vữa bảo vệ được diện tích rừng tự nhiên hiện có vừa phát triển được kinh tế rừng. Bên cạnh đó các mô hình còn đưa vào trồng thử nghiệm một số giống dược liệu có giá trị kinh tê cao của địa phương khác như: Trà hoa vàng, Sâm cau…  - Đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh đã tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.25 | Dự thảo Nghị quyết về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Bổ sung thiết bị cho các trường theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018[[31]](#footnote-31) |  |
|  | - Về dự thảo Nghị quyết:  + Phần căn cứ: Bổ sung “*Thực hiện Công văn 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025;*”  + Về nguồn vốn thực hiện dự án: Đề nghị ghi cụ thể nguồn vốn để làm cơ sở bố trí danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trình cấp thẩm quyền phê duyệt([[32]](#footnote-32)).  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là “Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum”.  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Bổ sung thiết bị cho các trường theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản “2” Điều 2 thành khoản “3”. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết, cụ thể:  - Về nguồn vốn đầu tư: Biên tập lại thành “*Ngân sách trung ương hỗ trợ đầu tư theo ngành, lĩnh vực giai đoạn 2021-2025: 400.000 triệu đồng; nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 (nguồn xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước): 70.000 triệu đồng; nguồn thu xổ số kiến thiết: 80.000 triệu đồng và các nguồn vốn hợp pháp khác.*”  - Bổ sung căn cứ và biên tập lại Điều 1 và Điều 2 của dự thảo Nghị quyết như đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.26 | Dự thảo Nghị quyết về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Xây dựng mới Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú huyện Đăk Hà[[33]](#footnote-33) |  |
|  | - Về dự thảo Nghị quyết:  + Phần căn cứ: Bổ sung “*Thực hiện Công văn 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025;*”  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là “Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum”.  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Xây dựng mới Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú huyện Đăk Hà, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  - Biên tập lại khoản “2” Điều 2 thành khoản “3”. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết. |
| 1.27 | Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng cho lực lượng kiểm lâm tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2025[[34]](#footnote-34) |  |
|  | - Về dự thảo Nghị quyết:  + Phần căn cứ: Bổ sung “*Thực hiện Công văn 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025;*”  + Về nguồn vốn thực hiện dự án: Đề nghị ghi cụ thể nguồn vốn để làm cơ sở ghi vốn bố trí cho dự án trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 trình cấp thẩm quyền phê duyệt.  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là " Chi cục Kiểm lâm tỉnh Kon Tum".  + Bổ sung thêm khoản 2 Điều 2 là: “2. Chi cục Kiểm lâm tỉnh Kon Tum chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng cho lực lượng kiểm lâm tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2025, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  - Biên tập lại khoản "2" Điều 2 thành khoản "3". | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết, cụ thể:  - Về nguồn vốn đầu tư: Biên tập lại thành “*Nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư theo ngành, lĩnh vực giai đoạn 2021 - 2025 (khoảng 73.240 triệu đồng) và các nguồn vốn hợp pháp khác.*”  - Bổ sung căn cứ và biên tập lại Điều 1 và Điều 2 của dự thảo Nghị quyết như đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.28 | Dự thảo Nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường kết hợp kè suối Đăk Ter trung tâm huyện Tu Mơ Rông*(các đoạn còn lại*)[[35]](#footnote-35) |  |
|  | - Quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế lập dự toán xây dựng công trình đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát các dự án đã thực hiện trên cùng tuyến, đảm bảo tính đồng bộ và hiệu quả.  - Về nguồn vốn thực hiện dự án: Đề nghị ghi cụ thể nguồn vốn để làm cơ sở ghi vốn bố trí cho dự án trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 trình cấp thẩm quyền phê duyệt.  - Về dự thảo nghị quyết:  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là “Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông”.  - Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đường kết hợp kè suối Đăk Ter trung tâm huyện Tu Mơ Rông *(các đoạn đường còn lại),* trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  - Biên tập lại khoản “2” Điều 2 thành khoản “3”. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân huyện Tu Mơ Rông rà soát các dự án đã thực hiện trên cùng tuyến, đảm bảo tính đồng bộ và hiệu quả trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế lập dự toán xây dựng công trình. Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết, cụ thể:  - Về nguồn vốn đầu tư: Biên tập lại thành “*Nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 (nguồn thu sử dụng đất cấp tỉnh quản lý) và các nguồn vốn hợp pháp khác.*”  - Biên tập lại Điều 1 và Điều 2 của dự thảo Nghị quyết như đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.29 | Dự thảo Nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà *(Đoạn qua địa phận huyện Tu Mơ Rông)*[[36]](#footnote-36) |  |
|  | - Về nguồn vốn thực hiện dự án: Đề nghị ghi cụ thể nguồn vốn để làm cơ sở ghi vốn bố trí cho dự án trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 trình cấp thẩm quyền phê duyệt.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Phần căn cứ, bổ sung: “*Thực hiện Công văn 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025*”.  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là “Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông”.  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi qua thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà *(Đoạn qua địa phận huyện Tu Mơ Rông*)*,* trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản “2” Điều 2 thành khoản “3”. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết, cụ thể:  - Về nguồn vốn đầu tư: Biên tập lại thành “*Nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ đầu tư theo ngành, lĩnh vực giai đoạn 2021-2025 (khoảng 198.000 triệu đồng) và nguồn ngân sách huyện.*”  - Bổ sung căn cứ và biên tập lại Điều 1 và Điều 2 của dự thảo Nghị quyết như đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.30 | Dự thảo Nghị quyết về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Đường liên xã Đăk Ang - Đăk Nông - Đăk Rơ Nga[[37]](#footnote-37) |  |
|  | - Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi bổ sung các nguồn vốn đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện để làm cơ triển khai thực hiện; rà soát, điều chỉnh bổ sung nội dung qui hoạch có liên quan cho phù hợp.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là “Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi”.  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Ủy ban nhân dân Ngọc Hồi chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Đường liên xã Đăk Ang - Đăk Nông - Đăk Rơ Nga, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản “2” Điều 2 thành khoản “3”. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi bổ sung các nguồn vốn đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện để làm cơ triển khai thực hiện; rà soát, điều chỉnh bổ sung nội dung qui hoạch có liên quan cho phù hợp. Đồng thời, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.31 | Dự thảo Nghị quyết về quyết định chủ trương đầu tư dự án Đường tỉnh lộ 671(thôn 1 Hà Mòn) đến đường Lê Hồng Phong (Trung tâm dạy nghề)[[38]](#footnote-38) |  |
|  | - Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà bổ sung nguồn vốn ngân sách huyện đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện để làm cơ triển khai thực hiện.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Về tiến độ thực hiện dự án: Trên cơ sở Nghị quyết 69/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh, đề nghị cơ quan trình rà soát khả năng cân đối vốn để xác định thời gian thực hiện dự án cho phù hợp.  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là “Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà”.  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Ủy ban nhân dân Đăk Hà chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đường tỉnh lộ 671 *(thôn 1 Hà Mòn*) đến đường Lê Hồng Phong *(Trung tâm dạy nghề)*, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản “2” Điều 2 thành khoản “3”. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà bổ sung nguồn vốn ngân sách huyện đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện để làm cơ triển khai thực hiện. Đồng thời, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, cụ thể:  - Về tiến độ thực hiện dự án: Từ năm 2022.  - Về dự thảo Nghị quyết: Đã tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.32 | Dự thảo Nghị quyết về quyết định chủ trương đầu tư dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà *(Đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà)*[[39]](#footnote-39) |  |
|  | - Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà bổ sung nguồn vốn ngân sách huyện đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện để làm cơ triển khai thực hiện.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Phần căn cứ, bổ sung: “*Thực hiện Công văn 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025*”.  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là “Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà”.  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi qua thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà *(Đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà*)*,* trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản “2” Điều 2 thành khoản “3”. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà bổ sung nguồn vốn ngân sách huyện đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện để làm cơ triển khai thực hiện. Đồng thời, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.33 | Dự thảo Nghị quyết về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường từ Quốc lộ 24 đi khu nghỉ dưỡng khu vực Đông Nam[[40]](#footnote-40) |  |
|  | Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết. |
| 1.34 | Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Đường Phan Đình Giót nối dài vào Trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Kon Tum[[41]](#footnote-41) |  |
|  | - Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum bổ sung nguồn vốn ngân sách thành phố đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố để làm cơ triển khai thực hiện.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Nguồn vốn thực hiện dự án: Đề nghị ghi cụ thể nguồn vốn để làm cơ sở ghi vốn bố trí cho dự án trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 trình cấp thẩm quyền phê duyệt.  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là “Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum”.  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Đường Phan Đình Giót nối dài vào Trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Kon Tum*,* trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản “2” Điều 2 thành khoản “3”. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum bổ sung nguồn vốn ngân sách thành phố đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố để làm cơ triển khai thực hiện. Đồng thời, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, cụ thể:  - Về nguồn vốn đầu tư: Biên tập lại thành “*Nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 (Nguồn thu tiền sử dụng đất các dự án cấp tỉnh quản lý) và và nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách thành phố giai đoạn 2021-2025*”.  - Hoàn chỉnh lại Điều 1 và Điều 2 của dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.35 | Dự thảo Nghị quyết về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp Đường Hai Bà Trưng (đoạn Trần Hưng Đạo - cầu Nhà máy đường), thành phố Kon Tum[[42]](#footnote-42) |  |
|  | - Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum bổ sung nguồn vốn ngân sách thành phố đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố để làm cơ triển khai thực hiện.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là “Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum”.  + Về nguồn vốn thực hiện dự án: Đề nghị ghi cụ thể nguồn vốn để làm cơ sở ghi vốn bố trí cho dự án trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 trình cấp thẩm quyền phê duyệt.  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Cải tạo, nâng cấp Đường Hai Bà Trưng *(đoạn Trần Hưng Đạo - cầu Nhà máy đường)*, thành phố Kon Tum*,* trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản “2” Điều 2 thành khoản “3”. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum bổ sung nguồn vốn ngân sách thành phố đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố để làm cơ triển khai thực hiện. Đồng thời, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, cụ thể:  - Về nguồn vốn đầu tư: Biên tập lại thành “*Nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 (Nguồn thu tiền sử dụng đất các dự án cấp tỉnh quản lý) và nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách thành phố giai đoạn 2021-2025*”.  - Hoàn chỉnh lại Điều 1 và Điều 2 của dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.36 | Dự thảo Nghị quyết về quyết định chủ trương đầu tư dự án Hệ thống thoát nước, vỉa hè các tuyến đường nội thành, thành phố Kon Tum[[43]](#footnote-43) |  |
|  | - Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum bổ sung nguồn vốn ngân sách thành phố đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố để làm cơ triển khai thực hiện.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Phần căn cứ: Bổ sung “*Thực hiện Công văn 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025;*”.  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là “Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum”.  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Hệ thống thoát nước, vỉa hè các tuyến đường nội thành, thành phố Kon Tum*,* trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản “2” Điều 2 thành khoản “3”. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum bổ sung nguồn vốn ngân sách thành phố đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố để làm cơ triển khai thực hiện. Đồng thời, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.37 | Dự thảo nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Đường Đào Duy Từ (đoạn Nguyễn Huệ đến Trần Văn Hai), thành phố Kon Tum; hạng mục Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước[[44]](#footnote-44) |  |
|  | - Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum bổ sung nguồn vốn ngân sách thành phố đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố để làm cơ triển khai thực hiện.  - Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ vào tiến độ thu từ các dự án khai thác quỹ đất, khả năng cân đối ngân sách để xác định thời gian thực hiện dự án cho phù hợp, sắp xếp thứ tự ưu tiên, tính cấp thiết, phát huy hiệu quả nguồn vốn, đảm bảo tính đồng bộ, không trùng lắp với các dự án đang triển khai, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là “Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum”.  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Đường Đào Duy Từ *(đoạn Nguyễn Huệ đến Trần Văn Hai)*, thành phố Kon Tum; hạng mục Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước*,* trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản “2” Điều 2 thành khoản “3”.  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum bổ sung nguồn vốn ngân sách thành phố đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố để làm cơ triển khai thực hiện; căn cứ vào tiến độ thu từ các dự án khai thác quỹ đất, khả năng cân đối ngân sách để xác định thời gian thực hiện dự án cho phù hợp, sắp xếp thứ tự ưu tiên, tính cấp thiết, phát huy hiệu quả nguồn vốn, đảm bảo tính đồng bộ, không trùng lắp với các dự án đang triển khai, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản. Đồng thời, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, cụ thể:  - |
| 1.38 | Dự thảo nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Đường Trần Khánh Dư (đoạn U Rê - Trần Văn Hai), thành phố Kon Tum[[45]](#footnote-45) |  |
|  | - Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc với Bộ Quốc phòng về phần diện đất cần thu hồi để thực hiện dự án và chỉ triển khai thực hiện dự án khi diện tích đất được bàn giao về cho địa phương quản lý, sử dụng; đồng thời chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum bổ sung nguồn vốn ngân sách thành phố đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố để làm cơ triển khai thực hiện.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là “Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum”.  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Đường Trần Khánh Dư *(đoạn U Rê - Trần Văn Hai)*, thành phố Kon Tum*,* trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản “2” Điều 2 thành khoản “3”. | - Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc với Bộ Quốc phòng về phần diện đất cần thu hồi để thực hiện dự án và chỉ triển khai thực hiện dự án khi diện tích đất được bàn giao về cho địa phương quản lý, sử dụng; đồng thời chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum bổ sung nguồn vốn ngân sách thành phố đã cam kết vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố để làm cơ triển khai thực hiện.  - Đối với dự thảo Nghị quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.39 | Dự thảo Nghị quyết về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông dọc tuyến đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24[[46]](#footnote-46) |  |
|  | - Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.  - Đề nghị cơ quan trình rà soát, điều chỉnh tên của dự án cho phù hợp; hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình cấp thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư theo quy định.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Bổ sung vào Điều 1 tên cơ quan quản lý dự án là "Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh".  + Bổ sung khoản 2 Điều 2 là: “2. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án …, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.”  + Biên tập lại khoản "2" Điều 2 thành khoản "3". | - Thực hiện Quy chế 01-QC/TU ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Tờ trình số 183-TTr/BCSĐ ngày 05 tháng 4 năm 2021 trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến đối với chủ trương đầu tư dự án. Sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục bổ sung hồ sơ trình Kỳ họp thứ 12 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI.  - Về tên gọi dự án: Điều chỉnh lại thành “*Xây dựng kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị dọc tuyến đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24*”.  - Về dự thảo Nghị quyết: Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết. |
| 1.40 | Dự thảo nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng xây dựng doanh trại các đơn vị thuộc Sư đoàn 10 tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum[[47]](#footnote-47) |  |
|  | - Dự án chưa có trong dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh. Thực hiện Quy chế 01-QC/TU ngày 02/12/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định; đồng thời bổ sung nguồn vốn ngân sách địa phương vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để làm cơ triển khai thực hiện.  - Trong tổng diện tích đất thực hiện dự án có 7,9 ha đất chuyên trồng lúa nước, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, thu hồi, chuyển mục đích sử dụng theo quy định của pháp luật.  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Đề nghị bổ sung các căn cứ pháp lý theo quy định của Luật đất đai và các quy định khác có liên quan cho phù hợp. | - Thực hiện Quy chế 01-QC/TU ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Tờ trình số 217-TTr/BCSĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến đối với chủ trương đầu tư dự án. Sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục bổ sung hồ sơ trình Kỳ họp thứ 12 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI.  - Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo rà soát, thu hồi, chuyển mục đích sử dụng theo quy định của pháp luật đối với diện tích 7,9 ha đất chuyên trồng lúa nước thuộc phạm vi của dự án. Đồng thời hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách. |
| 1.41 | Dự thảo nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Đường từ thôn 1 đi thôn 9 xã Ia Tơi[[48]](#footnote-48) |  |
|  | **-** Việc điều chỉnh hướng tuyến so với quy hoạch được duyệt làm tăng chiều dài 3,4 Km (15 km/11,6 km ĐH.10C), phát huy hiệu quả, giảm tổng mức đầu tư là phù hợp với thực tế. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo chủ đầu tư trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp.  - Dự án có khoảng 14 km chiều dài có ảnh hưởng, chiếm dụng diện tích rừng hiện có (*rừng tự nhiên khoảng 10,5km, rừng trồng khoảng 3,5km*). Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo chủ đầu tư rà soát, xác định vị trí, diện tích rừng bị ảnh hưởng, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định.  - Về dự thảo Nghị quyết: Bổ sung căn cứ “*Thực hiện Công văn 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025;*”  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | - Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo chủ đầu tư trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp; đồng thời rà soát, xác định vị trí, diện tích rừng bị ảnh hưởng, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định.  - Đối với dự thảo Nghị quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh đã tiếp thu và hoàn chỉnh. |
| 1.42 | Dự thảo nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Thủy lợi Kon Braih 3, huyện Kon Plông[[49]](#footnote-49) |  |
|  | - Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, điều chỉnh danh mục công trình và cập nhật bổ sung trong quy hoạch Thủy lợi tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2025; đồng thời trong giai đoạn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, cần rà soát, tính toán chi tiết các hạng mục công trình, lập tổng mức đầu tư cho phù hợp, tránh nợ đọng XDCB.  - Về dự thảo Nghị quyết: Bổ sung căn cứ “*Thực hiện Công văn 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025;*”  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | - Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, điều chỉnh danh mục công trình và cập nhật bổ sung trong quy hoạch Thủy lợi tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2025; đồng thời trong giai đoạn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, cần rà soát, tính toán chi tiết các hạng mục công trình, lập tổng mức đầu tư cho phù hợp, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản.  - Đối với dự thảo Nghị quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh đã tiếp thu và hoàn chỉnh. |
| 1.43 | Dự thảo nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Tôn tạo, phục dựng di tích lịch sử Nhà Ngục Kon Tum[[50]](#footnote-50) |  |
|  | Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết. |
| **2** | **Dự thảo Nghị quyết Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh**[[51]](#footnote-51) |  |
|  | - Bổ sung Điều 2 vào dự thảo Nghị quyết nội dung quy định về điều khoản thi hành:  “**Điều 2. Điều khoản thi hành**  Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 về Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tỉnh Kon Tum để Quỹ đầu tư phát triển tỉnh thực hiện đầu tư trực tiếp và cho vay; Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.”  - Biên tập **Điều 2** thành **Điều 3**.  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết. |
| **3** | **Dự thảo Nghị quyết về viêc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2021 cho một số dự án**[[52]](#footnote-52) |  |
|  | - Đề nghị cơ quan trình rà soát, chỉ phân bổ vốn ngân sách tỉnh để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư các dự án giao các Sở, Ban ngành tỉnh làm chủ đầu tư và các dự án giao Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chủ đầu tư có sử dụng nguồn cân đối ngân sách địa phương do cấp tỉnh quản lý.  - Đối với số vốn còn lại chưa phân bổ (1.250 triệu đồng), tại mục 12 của Phụ lục kèm theo dự thảo Nghị quyết. Đề nghị điều chỉnh phần ghi chú số (\*) là: “Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục theo dõi các thông tin các dự án trình cấp có thẩm quyền phân bổ vốn theo quy định”.  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | - Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã không đưa dự án “*Đường giao thông từ xã Đăk Pne, huyện Kon Rẫy đi huyện KBang, tỉnh Gia Lai*” với dự kiến vốn chuẩn bị đầu tư 400 triệu đồng phân bổ đợt này.  - Đối với số vốn còn lại: Ủy ban nhân dân tỉnh đã điều chỉnh phần ghi chú số (\*) là: “*Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục theo dõi các thông tin các dự án trình cấp có thẩm quyền phân bổ vốn theo quy định*”. |
| **4** | **Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 1, khoản 3 Điều 2, Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 8 tháng 12 năm 2020 của HĐND tỉnh về phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2019**[[53]](#footnote-53) |  |
|  | Đề nghị cơ quan trình bổ sung căn cứ pháp lý của dự thảo Nghị quyết là: “*Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;*”.  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết. |
| **5** | **Dự thảo Nghị quyết thông qua quy định về cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học trên địa bàn tỉnh Kon Tum**[[54]](#footnote-54) |  |
|  | - Về tên gọi của Nghị quyết, biên tập lại là: "**Về cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học trên địa bàn tỉnh Kon Tum"**  - Phần căn cứ pháp lý: Đề nghị cơ quan trình rà soát, loại bỏ những căn cứ pháp lý không có quy định liên quan đến nội dung trong dự thảo Nghị quyết.  - Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng: Đề nghị cơ quan trình bám sát các quy định của Luật Giáo dục (về cấp học, phương thức tuyển sinh...) biên tập lại theo hướng ngắn gọn, bao quát hết phạm vi, đối tượng có liên quan đến việc thực hiện cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh theo quy định.  - Về nội dung: “Không áp dụng quy định này với việc tuyển sinh vào các trường chuyên biệt”. Đề nghị cơ quan trình rà soát, quy định cụ thể đối với từng loại trường vì hiện nay một số trường chuyên biệt trên địa bàn tỉnh đang thực hiện các khoản thu dịch vụ tuyển sinh rất hiệu quả.  - Về đối tượng miễn thu: Đề nghị rà soát lại các đối tượng đảm bảo phù hợp với chính sách của Đảng, quy định của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương và điều kiện thực tế của địa phương.  - Về mức thu, lộ trình, cơ chế cấp bù, sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh: Đề nghị rà soát, biên tập lại nội dung phù hợp với quy định hiện hành.  - Đề nghị bổ sung thêm nội dung về điều chỉnh phương thức tuyển sinh, mức thu, lộ trình cho phù với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương ở từng thời kỳ. Trường hợp Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương ban hành các quy định mới có liên quan thì thực hiện theo quy định. | Tiếp thu toàn bộ ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dấn tỉnh đã chỉ đạo rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết:  - Về tên gọi: "Về cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học trên địa bàn tỉnh Kon Tum"  - Loại bỏ những căn cứ pháp lý không có quy định liên quan đến nội dung dự thảo Nghị quyết.  - Biên tập lại nội dung “Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng”[[55]](#footnote-55).  - Điều chỉnh nội dung: *“Không áp dụng quy định này với việc tuyển sinh vào các trường chuyên biệt”* thành *“Không áp dụng quy định này đối với trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú”.*  - Điều chỉnh đối tượng miễn thu: *Thí sinh là con thương binh, liệt sỹ; thí sinh khuyết tật; thí sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ; thí sinh dân tộc rất ít người; thí sinh dân tộc thiểu số thường trú ở địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn; thí sinh có cha, mẹ, người giám hộ thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; các đối tượng khác theo quy định của pháp luật có liên quan.*  - Biên tập lại nội dung về mức thu, lộ trình, cơ chế cấp bù, sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh[[56]](#footnote-56).  - Bổ sung nội dung về điều chỉnh phương thức tuyển sinh, mức thu, lộ trình: *“Trong quá trình triển khai thực hiện tùy vào điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương ở từng thời kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh phương thức tuyển sinh, mức thu, lộ trình cho phù hợp. Trường hợp Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương ban hành các quy định mới có liên quan thì thực hiện theo quy định”.* |
| **6** | **Dự thảo Nghị quyết “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum”**[[57]](#footnote-57) |  |
|  | - Đề nghị cơ quan trình làm rõ nguyên nhân dẫn đến việc còn một số đối tượng tham gia công tác bầu cử nhưng chưa được hưởng chế độ trong Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND; đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo chấn chỉnh rút kinh nghiệm.  - Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | **- Đối với cấp xã:** Số lượng cán bộ, công chức cấp xã hiện nay chỉ có từ 10-14 người; Thành viên Ủy ban bầu cử cấp xã thành lập 11 thành viên; Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021thực hiện nhiệm kỳ 2021-2026 đã mở rộng chế độ hỗ trợ bồi dưỡng khoán tháng cho Ủy ban bầu cử cấp xã *(theo Quyết định số 114/QĐ-CT ngày 07 tháng 3 năm 2016 thực hiện nhiệm kỳ 2016-2021 chưa ban hành nội dung này).* Số cán bộ còn lại của cấp xã *(bao gồm cả cán bộ không chuyên trách)* được hưởng chi trả chế độ trưng tập, huy động tính theo ngày là 70.000 đồng/người/ngày *(quy định tại khoản b mục 5 Điều 2 Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND)*. Đối với thành viên Tổ bầu cử *(khoản 9.048 người)* được chi trả chế độ chi bồi dưỡng 120.000 đồng/người/ngày *(2 ngày trước và trong ngày tổ chức bầu cử)* quy định tại khoản c mục 5 Điều 2 Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND.  **- Riêng đối với 02 nội dung, mức chi áp dụng cho Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt nam cấp xã.**  + Chi công tác chỉ đạo kiểm tra, giám sát công tác bầu cử: Kế thừa Quyết định số 114/QĐ-CT ngày 07 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh Kon Tum ban hành *Quy định mức chi bồi dưỡng, hỗ trợ cho những người phục vụ bầu cử đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021,* cũng chưa quy địnhnội dung, mức chi này. Theo đề xuất của các đơn vị, địa phương, UBND tỉnh đã tổng hợp đề xuất ban hành lần này.  + Chi bồi dưỡng cuộc họp của Ủy ban Mặt trận tổ quốc cấp xã: Quyết định số 114/QĐ-CT ngày 07 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh Kon Tum ban hành *Quy định mức chi bồi dưỡng, hỗ trợ cho những người phục vụ bầu cử đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021,* có ban hành mức chi này. Theo đó, UBND tỉnh tiếp thu, chấn chỉnh cơ quan chủ trì tham mưu Nghị quyết rút kinh nghiệm trong quá trình ban hành chế độ chính sách áp dụng trên địa bàn tỉnh. |
| **7** | **Dự thảo Nghị quyết về bổ sung dự án, công trình trong kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối *(2016-2020)* cấp tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 61/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ**[[58]](#footnote-58) |  |
|  | - Thực hiện Quy chế 01-QC/TU ngày 02/12/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.  - Về tên gọi Nghị quyết: Đề nghị biên tập lại là “Về bổ sung dự án trong kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) cấp tỉnh”  - Điều 1 dự thảo Nghị quyết: đề nghị bỏ khoản 1 và khoản 2 và biên tập lại như sau:  “Điều 1. Thông qua Danh mục dự án bổ sung trong kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối *(2016-2020)* cấp tỉnh (*Có phụ lục kèm theo*)”  - Đề nghị điều chỉnh lại tên của Phụ lục kèm theo cho phù hợp với Nghị quyết, cụ thể: “Danh mục dự án bổ sung trong kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Kon Tum *(Ban hành kèm theo Nghị quyết…)*”  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | - Thực hiện Quy chế 01-QC/TU ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Tờ trình số 198-TTr/BCSĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021 trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến đối với nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua Tờ trình dự thảo Nghị quyết về bổ sung dự án, công trình trong kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối *(2016-2020)* cấp tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 61/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. Sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục bổ sung hồ sơ trình Kỳ họp thứ 12 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI.  - Các nội dung khác, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. |
| **8** | **Dự thảo Nghị quyết thông qua Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2021 và nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào mục đích khác để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Kon Tum (bổ sung)**[[59]](#footnote-59) |  |
|  | - Đề nghị cơ quan trình báo cáo làm rõ những dự án trong danh mục kèm theo dự thảo Nghị quyết do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận mà phải thu hồi đất để đưa vào danh mục các dự án cần thu hồi đất cho phù hợp với quy định hiện hành. Đối với những dự án qui định tại khoản 1, 2 Điều 62 Luật Đất đai không thuộc trường hợp trình Hội đồng nhân dân tỉnh.  - Đối với các dự án đề nghị trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất để lựa chọn nhà đầu tư như đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh trong dự thảo Nghị quyết.  Qua xem xét, Ban nhận thấy hiện nay Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương chưa có quy định nào giao Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất ngoài các dự án quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 20213.  Tại Điều 31 Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư ngày, về Hồ sơ, thủ tục lập, thẩm định đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư có đề cập đến Bản sao Danh mục dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua. Tuy nhiên tại Điều 33 Luật đầu tư cũng về nội dung này không giao thẩm quyền cho Hội đồng nhân dân tỉnh, để đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản tham vấn các bộ ngành Trung ương về nội dung trên trước khi trình HĐND thông qua.  Việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết thông qua Danh mục dự án thu hồi đất đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh bám sát quy định Luật Đất đai năm 2013, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, Nghị định số 148/2020/NĐ-CP, Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT (khoản 4, Điều 67). Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn (khoản 2 Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).  - Đối với các dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào mục đích khác:  Khoản 1 Điều 58 Luật đất đai năm 2013 quy định: *Đối với dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác mà* ***không thuộc trường hợp*** *được Quốc hội quyết định,* ***Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư*** *thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ được quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất khi có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng dưới 10 héc ta đất trồng lúa; dưới 20 héc ta đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng*. Đề nghị cơ quan trình rà soát, đưa vào danh mục những dự án thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định và không đưa vào những dự án thuộc trường hợp được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư.  - Căn cứ theo quy chế 01-QC/TU ngày 02 tháng 12 năm 2020, Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để đảm bảo quy định. | - Về Danh mục dự án cần thu hồi đất: Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách; Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát hồ sơ, chỉ trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Danh mục thu hồi đất đối với các dự án do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận mà phải thu hồi đất, trong đó, không trình Danh mục thu hồi đất đối với dự án Nhà máy thủy điện Ia Ly mở rộng do Dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 38/QĐ-TTg ngày 10 tháng 11 năm 2018.  - Đối với các dự án trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Danh mục thu hồi đất để lựa chọn nhà đầu tư: Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách; trước mắt, Ủy ban nhân dân tỉnh chưa trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Danh mục các dự án cần thu hồi đất để thu hút đầu tư. Sau khi tham vấn ý kiến của các bộ, ngành Trung ương để được hướng dẫn cụ thể về nội dung trên, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ triển khai các bước tiếp theo theo quy định.  - Đối với các dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào mục đích khác: Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách; Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát hồ sơ, chỉ trình Hội đồng nhân dân tỉnh cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ đối với các dự án không thuộc trường hợp được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư, trong đó, không trình Hội đồng nhân dân tỉnh cho phép chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ đối với dự án Nhà máy thủy điện Ia Ly mở rộng do Dự án này đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 38/QĐ-TTg ngày 10 tháng 11 năm 2018.  - Trên cơ sở ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết, Danh mục các dự án kèm theo dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh.  - Về việc trình xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo Quy chế 01-QC/TU ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Tờ trình số 216-TTr/BCSĐ ngày 23 tháng 4 năm 2021 trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến đối với nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh. Sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục bổ sung vào hồ sơ trình Kỳ họp thứ 12 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI. |
| **9** | **Dự thảo Nghị quyết về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025** |  |
|  | **\* Lần 1**[[60]](#footnote-60)  - Qua nghiên cứu tờ trình dự thảo Nghị quyết Ủy ban nhân dân tỉnh trình, Ban nhận thấy:  + Đây là Nghị quyết ban hành các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ;  + Hầu hết các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành đều đã được quy định chi tiết tại Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ; không có chính sách nào của địa phương.  + Việc quy định chi tiết lại các chính sách của Trung ương là không phù hợp với quy định tại khoản 1, Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015([[61]](#footnote-61)).  Mặt khác, theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư được giao xây dựng Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kon Tum, báo cáo và được Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho ý kiến([[62]](#footnote-62)); Ban Thường vụ thống nhất chủ trương([[63]](#footnote-63)). Như vậy, việc xây dựng Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 27 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018([[64]](#footnote-64)).  Do đó, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quyết định chủ trương Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kon Tum với những nội dung qui định tai Điều 5 Nghị định 39/2018/NĐ-CP, trước khi ra quyết định phê duyệt triển khai Đề án.  - Đối với ban hành chính sách và bố trí nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tại địa phương theo quy định tại Điều 25 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ vào điều kiện kinh tế - xã hội và nguồn lực của địa phương, xây dựng Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách của địa phương hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa vào thời điểm thích hợp.  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.  **\* Lần 2**[[65]](#footnote-65)  Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị cơ quan tiếp thu, biên tập lại một số nội dung như sau:  - Về dự thảo Nghị quyết:  + Bỏ cụm từ “”Nghị quyết” và biên tập lại Điều 1 như sau: *“Điều 1. Thông qua Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025, với những nội dung chủ yếu sau (Có Đề án kèm theo):”*  + Bỏ cụm từ “chính sách” và biên tập lại khoản 3 Điều 1 *“3. Nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa”*, đồng thời rà soát thay thế cụm từ “chính sách hỗ trợ” bằng “nội dung hỗ trợ” trong dự thảo Nghị quyết và Đề án kèm theo cho phù hợp với Điều 5 Nghị định 39/2018/NĐ-CP của Chính phủ.  Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | **\* Lần 1:**  Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo rà soát, hoàn chỉnh Dự thảo Nghị quyết về Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 tại Tờ trình số 91/TTr-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2021 *(Nghị quyết thường)*, trong đó:  - Các nội chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong dự thảo Nghị quyết sẽ được quy định theo hướng thực hiện theo Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa và Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ *(không quy định lại các chính sách của Trung ương).* Ngoài ra, Nghị quyết cụ thể hóa giá trị tối đa đối với các nội dung hỗ trợ 100% các hợp đồng tư vấn quy định tại Điều 21, Điều 24 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ.  - Nội dung dự thảo Nghị quyết thông qua những nội dung cơ bản của Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025, gồm có 02 Điều:  ***“Điều 1. Thông qua Nghị quyết về Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025, với những nội dung chủ yếu sau:***  ***1. Mục tiêu***  ***2. Đối tượng, phạm vi và nguyên tắc hỗ trợ***  ***3. Nội dung chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa***  *a) Nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kon Tum thực hiện theo các nội dung hỗ trợ quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.*  *b)**Giá trị tối đa đối với các nội dung hỗ trợ 100% các hợp đồng tư vấn quy định tại Điều 21, Điều 24 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ được xác định như sau:*  *- Đối với các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo*  *- Đối với các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị*  ***4. Kinh phí, thời gian thực hiện***  ***Điều 2.******Tổ chức thực hiện****”*  **\* Lần 2:**  Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tỉnh và đã hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết.  Riêng đối với cụm từ “chính sách” tại điểm b, khoản 3, Điều 1 dự thảo Nghị quyết, cụ thể *“Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về xây dựng và thực hiện* ***chính sách,*** *chiến lược hoạt động sở hữu trí tuệ nhưng không quá 15 triệu đồng trên một hợp đồng và không quá một hợp đồng mỗi năm”*; Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất giữ lại cụm từ “chính sách” vì nội dung này được quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 21 Nghị định 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ, cụ thể *“Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về xây dựng và thực hiện* ***chính sách****, chiến lược hoạt động sở hữu trí tuệ”*. |
| **II** | **Ý KIẾN CỦA BAN PHÁP CHẾ** |  |
| **1** | **Báo cáo tổng kết công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021**[[66]](#footnote-66) |  |
|  | - Về một số hạn chế, khuyết điểm theo ý kiến của Ban Pháp chế như: Một số chỉ tiêu về kinh tế - xã hội chưa đạt; Phát triển kinh tế chưa bền vững; Nguồn nhân lực; Công tác đào tạo nghề, bố trí việc làm sau đào tạo; Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo, kiến nghị phản ánh; Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, giải quyết kiến nghị, khiếu nại; Công tác quản lý bảo vệ rừng, tài nguyên, khoáng sản; Công tác đấu tranh với các loại tội phạm; Việc giải quyết một số kiến nghị qua giám sát, thực hiện lời hứa qua chất vấn của đại biểu tại kỳ họp; công tác chuẩn bị nội dung trình tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân.  - Về phương hướng nhiệm vụ thời gian tới đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chú trọng thêm như: Công tác hoạch định chính sách, dự báo; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Các chỉ tiêu chưa đạt theo kế hoạch nhiệm kỳ qua; phát triển kinh tế đảm bảo gắn kết với bảo vệ môi trường, giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội; Cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững”; công tác thanh tra, kiểm tra; Cải cách hành chính; Tiếp dân; phòng, chống tội phạm; ngăn chặn, xử lý kịp thời đối với các hành vi vi phạm lâm luật; Tăng cường năng lực Công an xã, phường, thị trấn; Rà soát và thực hiện tốt lời hứa thông qua trả lời chất vấn; xác minh, xác nhận tài sản, định giá tài sản các vụ án, vụ việc… | Tiếp thu ý kiến của Ban Pháp chế về các hạn chế, khuyết điểm và những nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Báo cáo thẩm tra. Ngay sau kỳ họp thứ thứ 12, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ lưu ý và chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai, thực hiện trong thời gian tới. |
| **2** | **Báo cáo về kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI**[[67]](#footnote-67) |  |
|  | Đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện một số nội dung sau:  - Chỉ đạo các cơ quan có liên quan khẩn trương rà soát, tham mưu UBND tỉnh bãi bỏ Quyết định 208/QĐ-UBND ngày 23/02/2018 của UBND tỉnh([[68]](#footnote-68)), vì văn bản này ban hành không đúng thể thức; đồng thời sớm ban hành băn bản quy phạm pháp luật quy định các nội dung liên quan đến bộ đơn giá sản phẩm: Đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... để kịp thời giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri ở nhiều địa phương trong tỉnh liên quan đến vấn đề này.  - Đối với đoạn kè sông Pô Kô (phía bờ Đông, đoạn qua thị trấn Đăk Glei), đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan liên quan xem xét lại đỉnh bờ kè; hệ thống thoát nước ngang của bờ kè; hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng bờ kè phía Đông trước mùa mưa lũ năm 2021. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan liên quan khi xây dựng các cầu qua sông cần phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong thiết kế xây dựng cầu mới nhằm bảo đảm thuận theo dòng chảy hiện tại, hạn chế tối đa sạt lở bờ sông, hư hỏng bờ kè; **chỉ đạo UBND huyện Đăk Glei khẩn trương xử lý** mố cầu treo đi qua Trường phổ thông Dân tộc nội trú huyện Đăk Glei đã sạt lở nghiêm trọng.  - Tiếp tục rà soát, phân loại, chỉ đạo trả lời, giải quyết kịp thời, thỏa đáng các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Đối với những nội dung có điều kiện giải quyết thì cần xác định cụ thể về thời gian, tiến độ thực hiện để đại biểu và cử tri giám sát, tránh tình trạng trả lời chung chung (như đã nêu tại mục 2.1) hoặc độ chính xác không cao, không thuyết phục cử tri dẫn đến tình trạng cử tri không đồng tình, bức xúc và tiếp tục kiến nghị làm nảy sinh kiến nghị nhiều lần.  - Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên theo dõi, nắm chắc tình hình và nguyện vọng của cử tri, cử người có trách nhiệm tham dự các Hội nghị tiếp xúc cử tri để giải thích, trả lời cụ thể, đầy đủ, không vòng vo, né tránh(10) ; phối hợp chặt chẽ hơn nữa trong việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, nhất là những vấn đề cử tri bức xúc, kiến nghị nhiều lần; quan tâm nhiều hơn nữa đến việc xây dựng kế hoạch đầu tư công, ưu tiên bố trí nguồn lực để giải quyết những vấn đề cử tri đã kiến nghị, đặc biệt là những vấn đề cấp thiết cử tri bức xúc kiến nghị rất nhiều lần qua nhiều kỳ họp HĐND tỉnh (như: kè sông Pô Kô cử tri đã kiến nghị từ nhiệm kỳ 2011-2016 cho đến nay).  - Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố thường xuyên rà soát, phối hợp với các cơ quan, đơn vị hữu quan theo dõi, phát hiện, giải quyết, bảo đảm hài hòa lợi ích phát triển kinh tế-xã hội của địa phương với lợi ích của các doanh nghiệp và lợi ích chính đáng, hợp pháp của người dân; tăng cường kiểm tra, theo dõi tiến độ thực hiện những nội dung ý kiến, kiến nghị của cử tri đã xác định cụ thể về thời gian, tiến độ giải quyết và những vấn đề cử tri kiến nghị nhiều lần liên quan đến thực hiện quy hoạch; đến việc bồi thường đất ở, đất sản xuất và ổn định đời sống người dân vùng dự án, vùng bị thiên tai; đến các hợp đồng với các công ty, doanh nghiệp để chăm sóc các loại cây công nghiệp (như: cao su).  - Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước đến người dân, nhất là những chính sách hỗ trợ liên quan trực tiếp đến đời sống, sinh hoạt của Nhân dân và chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, tái định canh khi thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh. | Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh tại Báo cáo số 15/BC-UBND ngày 24/4/2020 và đã chỉ đạo các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong công tác giải quyết, trả lời ý kiến kiến nghị cử tri theo kết quả thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh tại báo cáo nêu trên; tiếp tục rà soát, phân loại, chỉ đạo trả lời, giải quyết kịp thời, thỏa đáng các ý kiến, kiến nghị của cử tri; phối hợp chặt chẽ hơn nữa trong việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri theo đúng quy định tại Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2020. |

1. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 34/BC-BKTNS ngày 23/4/2021. [↑](#footnote-ref-1)
2. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 36/BC-BKTNS ngày 23/4/2021. [↑](#footnote-ref-2)
3. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 40/BC-BKTNS ngày 23/4/2021. [↑](#footnote-ref-3)
4. Văn bản số419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025. [↑](#footnote-ref-4)
5. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 41/BC-BKTNS ngày 23/4/2021. [↑](#footnote-ref-5)
6. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 42/BC-BKTNS ngày 23/4/2021. [↑](#footnote-ref-6)
7. Văn bản số 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025. [↑](#footnote-ref-7)
8. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 45/BC-BKTNS ngày 23/4/2021. [↑](#footnote-ref-8)
9. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 37/BC-BKTNS ngày 23/4/2021. [↑](#footnote-ref-9)
10. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 55/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-10)
11. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 62/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-11)
12. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 54/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-12)
13. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 61/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-13)
14. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 60/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-14)
15. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 59/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-15)
16. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 58/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-16)
17. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 44/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-17)
18. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 47/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-18)
19. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 45/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-19)
20. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 46/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-20)
21. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 57/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-21)
22. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 56/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-22)
23. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 52/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-23)
24. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 51/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-24)
25. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 50/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-25)
26. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 53/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-26)
27. () Phê duyệt đề án “trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025” [↑](#footnote-ref-27)
28. () Nghị quyết số 06-NQ/ĐH ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI [↑](#footnote-ref-28)
29. () Phê duyệt đề án “trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025” [↑](#footnote-ref-29)
30. () Nghị quyết số 06-NQ/ĐH ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI [↑](#footnote-ref-30)
31. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 65/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-31)
32. Đề nghị ghi cụ thể tên nguồn vốn đầu tư như Công văn 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ. [↑](#footnote-ref-32)
33. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 64/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-33)
34. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 63/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-34)
35. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 66/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-35)
36. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 67/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-36)
37. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 69/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-37)
38. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 68/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-38)
39. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 70/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-39)
40. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 73/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-40)
41. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 72/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-41)
42. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 71/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-42)
43. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 74/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-43)
44. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 78/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-44)
45. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 80/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-45)
46. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 76/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-46)
47. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 83/BC-BKTNS ngày 26/4/2021. [↑](#footnote-ref-47)
48. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 81/BC-BKTNS ngày 26/4/2021. [↑](#footnote-ref-48)
49. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 82/BC-BKTNS ngày 26/4/2021. [↑](#footnote-ref-49)
50. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 84/BC-BKTNS ngày 26/4/2021. [↑](#footnote-ref-50)
51. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 38/BC-BKTNS ngày 23/4/2021. [↑](#footnote-ref-51)
52. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 49/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-52)
53. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 39/BC-BKTNS ngày 23/4/2021. [↑](#footnote-ref-53)
54. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 43/BC-BKTNS ngày 24/4/2021. [↑](#footnote-ref-54)
55. 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

    a) Phạm vi điều chỉnh: Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

    b) Đối tượng áp dụng:

    - Trường trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông, Trường phổ thông có nhiều cấp học công lập (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục phổ thông công lập).

    - Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

    - Không áp dụng quy định này đối với trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú. [↑](#footnote-ref-55)
56. ()

    - Cơ sở giáo dục phổ thông công lập thu dịch vụ tuyển sinh mà người dự tuyển phải nộp khi tham gia xét tuyển, thi tuyển.

    - Mức thu:

    + Tuyển sinh cấp trung học phổ thông: 180.000 đồng/thí sinh.

    + Tuyển sinh cấp trung học cơ sở: 175.000 đồng/thí sinh.

    + Phúc khảo: 50.000 đồng/môn/thí sinh.

    - Lộ trình thu:

    + Năm học 2021-2022: Thu 50%, Ngân sách nhà nước cân đối hỗ trợ 50%.

    + Năm học 2022-2023: Thu 60%, Ngân sách nhà nước cân đối hỗ trợ 40%.

    + Năm học 2023-2024: Thu 70%, Ngân sách nhà nước cân đối hỗ trợ 30%.

    + Năm học 2024-2025: Thu 80%, Ngân sách nhà nước cân đối hỗ trợ 20%.

    + Từ năm học 2025-2026 trở đi: Thu 100%.

    - Cơ chế ngân sách cân đối hỗ trợ theo lộ trình và cấp bù đối với đối tượng miễn thu: Ngân sách nhà nước cân đối hỗ trợ theo lộ trình và cấp bù đối với các đối tượng miễn thu theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

    - Sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh: Toàn bộ số thu từ dịch vụ tuyển sinh được để lại chi cho công tác tuyển sinh. Trường hợp kết thúc năm mà không sử dụng hết nguồn thu thì chuyển vào năm sau để chi cho công tác tuyển sinh và thực hiện theo các quy định hiện hành. [↑](#footnote-ref-56)
57. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 48/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-57)
58. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 75/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-58)
59. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 77/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-59)
60. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 79/BC-BKTNS ngày 25/4/2021. [↑](#footnote-ref-60)
61. () *“…Văn bản quy định chi tiết chỉ được quy định nội dung được giao và không được quy định lặp lại nội dung của văn bản được quy định chi tiết.”* [↑](#footnote-ref-61)
62. () Văn bản số 2469/BKHĐT-PTDN ngày 15/4/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. [↑](#footnote-ref-62)
63. () văn bản số 109-CV/TU ngày 08/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. [↑](#footnote-ref-63)
64. () “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương lấy ý kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư để đảm bảo thống nhất về tính đồng bộ, mục tiêu, đối tượng trọng tâm hỗ trợ để trình Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định chủ trương trước khi ra quyết định phê duyệt, triển khai Đề án*”. [↑](#footnote-ref-64)
65. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo số 85/BC-BKTNS ngày 27/4/2021. [↑](#footnote-ref-65)
66. Ý kiến của Ban Pháp chế tại Báo cáo số 13/BC-BPC ngày 22/4/2021. [↑](#footnote-ref-66)
67. Ý kiến của Ban Pháp chế tại Báo cáo số 15/BC-BPC ngày 24/4/2021. [↑](#footnote-ref-67)
68. Qua khảo sát, Ban Pháp chế thầy rằng UBND tỉnh ban hành Quyết định 208/QĐ-UBND ngày 23/02/2018 là chưa đúng thể thức [↑](#footnote-ref-68)